

Số: 13/TB-UBND

Cẩm Chế, ngày 27 tháng 7 năm 2023

THÔNG BÁO

**Công khai mức thu lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công
trực tuyến tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả
xã Cẩm Chế năm 2023**

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Thực hiện nghị quyết số 6/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Hải Dương quy định mức thu lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

UBND xã Cẩm Chế chỉ đạo bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã Thông báo công khai mức thu lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã Cẩm Chế năm 2023 cụ thể như sau:

1. Mức thu lệ phí đối với việc giải quyết các dịch vụ công thông qua hình thức trực tuyến bằng 50% mức thu lệ phí theo quy định hiện hành gồm có: 01 lĩnh vực hộ tịch với 7 thủ tục hành chính.

2. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 8 năm 2023.

3. Các nội dung khác về thu phí, lệ phí không được ghi trong thông báo này thì thực vẫn hiện theo thông báo số 08/TB-UBND ngày 27/4/2023 của UBND xã về công khai mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính và cán bộ thực hiện nhiệm vụ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Cẩm Chế và được quy định tại Luật Phí và lệ phí, các quy định hiện hành.

Trên đây là Thông báo công khai mức thu lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã Cẩm Chế năm 2023./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND huyện;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các chuyên môn;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Tặng

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUY ĐỊNH MỨC THU LỆ PHÍ ĐỐI
VỚI HOẠT ĐỘNG CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TẠI
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ XÃ**
(Kèm theo Thông báo số 13/TB-UBND ngày 27/7/2023 của UBND xã Cẩm Chế)

STT	Tên thủ tục hành chính	Đơn vị tính	Mức thu khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến
1	Khai sinh (bao gồm: đăng ký khai sinh không đúng hạn, đăng ký lại khai sinh, đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân)	Đồng/lần	2.500
2	Khai tử (bao gồm: đăng ký khai tử không đúng hạn, đăng ký lại khai tử)	Đồng/lần	2.500
3	Kết hôn (đăng ký lại kết hôn)	Đồng/lần	12.500
4	Nhận cha, mẹ, con	Đồng/lần	5.000
5	Thay đổi, cải chính hộ tịch cho người chưa đủ 14 tuổi cư trú ở trong nước; bổ sung hộ tịch cho công dân Việt Nam cư trú ở trong nước	Đồng/lần	5.000
6	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Đồng/lần	5.000
7	Xác nhận hoặc ghi vào sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác, đăng ký hộ tịch khác	Đồng/lần	2.500

